

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Liêm

Bà Bùi Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2019/TLHS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ha B, sinh ngày 11/01/2001 tại huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Xóm Biển, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V2 và bà Nguyễn Cẩm T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 26/7/2019 chuyển tạm giam từ ngày 29/7/2019 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn V2, sinh năm 1978. (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Xóm Biển, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Lâm Văn V1, sinh năm 1975. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Xóm Biển, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/7/2019, Nguyễn Ha B đang ở chòi vuông nhà ông Tạ Văn H thuộc ấp Xẻo Bè, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thì Võ V1 Ha đi lại kêu B đi đến huyện Cái Nước mua ma túy được B đồng ý. Sau đó B đi ra lộ bê tông thì gặp Lâm Văn V1 đang đợi sẵn, V1 đưa cho B một sấp tiền nói là của Ha đưa và B đếm được 6.300.000 đồng. V1 điều khiển xe chở B đi Cái Nước, khi đến gần Đầm Cùng thì V1 điện thoại cho người ở Cái Nước hỏi người này đang ở đâu (Số điện thoại này là do Ha gửi tin nhắn cho V1). V1 tiếp tục điều khiển xe đi tới đầu lộ Phú Mỹ rồi đi về hướng huyện Phú Tân, đi qua một cây xăng có một đường lộ nhựa 4m thì chạy thêm khoảng 50m có quán nước, có người thanh niên đón B. V1 và B chạy theo người thanh niên này thêm khoảng 50m thì gặp quán nước. B đi theo người thanh niên này vào quán nước, người thanh niên đưa cho B cái hộp hình chữ nhật bằng giấy, B đưa cho người thanh niên số tiền 6.300.000 đồng. Sau đó, V1 chở B về tới UBND xã Viên An thì gặp ông Nguyễn Văn V2 là cha của B. Thấy ông V2 nên B giấu cái hộp giấy, ông V2 thấy nên lấy mở ra xem và phát hiện bên trong hộp có 02 bọc ni lông bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy với 02 ống thủy tinh, thấy vậy nên ông V2 đưa B về Công an ấp trình báo.

Tại Kết luận giám định số 124/GĐH-PC09 ngày 28/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc ni lông màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật có chữ ký, chữ viết của “Nguyễn Ha B”, “Nguyễn Văn V2”, “Nguyễn V1 Luân” – ĐTV và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,4968 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Ha B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với Võ V1 Ha hiện nay đã bỏ địa phương đi nên chưa làm việc được, cơ quan điều tra đã ban hành thông báo truy tìm, sau khi làm việc có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lâm Văn V1 do chưa làm việc được với Ha và V1 không thừa nhận việc biết B đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người bán ma túy cho B do chưa xác định được lai lịch và chưa làm việc nên khi nào làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSNC ngày 10 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ha B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ha B từ 05 đến 06 năm tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy trong phong bì được niêm phong số 124/GĐMT-PC09 bên trong có 7,1823 gam chất ma túy loại Methamphetamine; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm; 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước 3cm x 10cm x 18cm.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số loại BLADE màu xám đen mang biển kiểm soát 69L1-068.79, số máy JA36E0139233, số khung 3627EY035946; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số IMEI 355239082759080/01; 01 sim Vinaphone số 0913591687 trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiền thu giữ đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

- Bị cáo B thống nhất với bảo cáo trạng, bản luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo B tại phiên tòa, phù hợp với B bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/7/2019,

Nguyễn Ha B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng khối lượng là 7,4968 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo B đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền truy tố bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cho chính bản thân của bị cáo, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ ma túy là chất độc, bị Nhà nước cấm sử dụng bởi tác hại của ma túy đối với người sử dụng, gây hệ lụy cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo cũng sử dụng và nghiện ma túy. Do đó, cần pHa có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giúp bị cáo có thời gian chữa bệnh, cai nghiện; đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy số ma túy trong phong bì được niêm phong số 124/GĐMT-PC09 bên trong có 7,1823 gam chất ma túy loại Methamphetamine; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm; 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước 3cm x 10cm x 18cm.

(Vật chứng hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền đang quản lý theo B bản bản giao vật chứng).

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo B pHa chịu án phí là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải B 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong kín, là mẫu còn lại sau giám định vụ số 124/GĐMT-PC09 ngày 28/7/2019 bên trong có 7,1823 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, bên ngoài có 08 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau, có chữ ký, chữ viết họ tên của Trần Anh Kiệt; 02 ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm; 01 hộp giấy hình chữ nhật có kích thước 3cm x 10cm x 18cm, có dấu bưu cục EMS Cầu Giấy, có mã vạch EQ 077558379.

(Vật chứng hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển đang quản lý theo B bản bàn giao vật chứng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Ha B pHa chịu là 200.000 đồng.

5. Án xử sơ thẩm, Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- CAND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Hoàng Tuấn